

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC KẠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 11 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X,
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ kết quả kỳ họp từ ngày 09 đến ngày 11 tháng 12 năm 2022;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, với các vấn đề được xem xét, quyết định như sau:

1. Thống nhất với báo cáo hoạt động năm 2022, nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ chín Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X và các ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết từ kỳ họp thứ sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X trở về trước; báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát việc thực hiện các công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng giai đoạn 2017 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Thông qua các nội dung giải quyết công việc giữa hai kỳ họp đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến đề Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan kịp thời tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Hội đồng nhân dân yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 213/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 về giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ chín Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X và các ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết từ kỳ họp thứ sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X trở về trước; thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 191/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 việc thực hiện các công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng giai đoạn 2017 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, báo cáo kết quả tại các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối với các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp và các báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh:

Hội đồng nhân dân cơ bản nhất trí với các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan, yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành tiếp thu đầy đủ ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, có giải pháp đồng bộ để khắc phục những hạn chế năm 2022 đã nêu tại các báo cáo trình kỳ họp và báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; phấn đấu hoàn thành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2023 với mức cao nhất; chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tập trung lồng ghép các nguồn lực đảm bảo thực hiện xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023 và chỉ tiêu chưa hoàn thành năm 2022 chuyển năm 2023¹; chỉ đạo công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, đặc biệt đối với các dự án có thu hồi đất để không làm phát sinh kinh phí khi thực hiện thu hồi; rà soát, thống nhất tên gọi các loại quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, xử lý dứt điểm số dư tại Quỹ An ninh - Quốc phòng theo quy định.

Đối với kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023: Phần vốn chưa phân bổ, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ hết tại kỳ họp gần nhất. Đối với kế hoạch vốn đã phân bổ tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương phân bổ chi tiết cho các đơn vị, địa phương; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ kế hoạch vốn thuộc thẩm quyền theo quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất việc phân bổ chi tiết của các tỉnh và cấp huyện.

Chỉ đạo các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ, lồng ghép, ưu tiên tập trung các nguồn vốn để thực hiện đảm bảo đáp ứng mục tiêu Nghị quyết đề ra; đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành; xem xét, hướng dẫn thực hiện các nội dung chưa được quy định cụ thể trong các Nghị quyết (*nếu xét thấy cần thiết*).

Quản lý chặt chẽ diện tích đất đã thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư được phê duyệt, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua.

¹ - Kế hoạch năm 2023:

+ Tăng thêm 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: (1) Lục Bình, (2) Vi Hương (3) Đứơc Vân (4) Quảng Khê (5) Bằng Lăng (6) Lương Bằng (7) Đồng Lạc (8) Nam Cường (9) Văn Lang (10) Liêm Thủy (11) Thanh Vận.

+ Tăng thêm 04 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, gồm: (1) Khang Ninh (2) Đồng Thắng (3) Cường Lợi (4) Nông Thượng.

+ Tăng thêm 15 trường đạt chuẩn quốc gia, gồm: (1) Mầm non Bằng Lăng (2) Mầm non Lương Bằng (3) Mầm non Yên Hân (4) Mầm non Vi Hương (5) Mầm non Dương Quang (6) Mầm non Liêm Thủy (7) Tiểu học Quảng Khê (8) Tiểu học Bằng Lăng (9) Tiểu học Yên Hân (10) Tiểu học Thuận Mang (11) PTDT Nội trú Ngân Sơn (12) TH&THCS Lương Bằng (13) TH&THCS Vi Hương (14) TH&THCS Liêm Thủy (15) TH&THCS Văn Minh.

- Kế hoạch năm 2022 chưa hoàn thành, tiếp tục thực hiện năm 2023:

+ 06 xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: (1) Bằng Vân, (2) Quảng Bạch, (3) Bộc Bó, (4) Mỹ Phương, (5) Trần Phú, (6) Côn Minh.

+ 01 xã chưa đạt chuẩn NTM nâng cao: Hà Hiệu.

+ 11 trường chưa đạt chuẩn quốc gia, gồm: (1) Mầm non Nông Hạ (2) Mầm non Mỹ Phương (3) Mầm non Quảng Bạch (4) Mầm non Sỹ Bình (5) Mầm non Thuận Mang (6) Mầm non Phương Viên (7) Tiểu học Thanh Vận (8) PTDTBT TH Công Bằng (9) Tiểu học Phương Viên (10) TH&THCS Sỹ Bình (11) TH&THCS Văn Lang.

- 02 xã chưa đạt chuẩn quốc gia về y tế, gồm: (1) Xã Ngọc Phái (2) Phường Nguyễn Thị Minh Khai.

3. Thống nhất với Báo cáo công tác năm 2022, nhiệm vụ chủ yếu năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2023 được cơ quan có thẩm quyền giao.

4. Về phương án sử dụng biên chế công chức; số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2023: Nhất trí theo phương án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, phê duyệt năm 2022 (tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2022) cho đến khi cấp có thẩm quyền giao biên chế năm 2023. Trên cơ sở quyết định giao biên chế năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức; phê duyệt tổng số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 theo quy định tại kỳ họp gần nhất.

5. Về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp chính quyền địa phương áp dụng cho giai đoạn 2023 - 2025: Tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn.

6. Về giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022: Nhất trí áp dụng giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho đến khi có quy định mới.

7. Về dự án đầu tư xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quản lý sử dụng có hiệu quả quỹ đất được cấp, chỉ thực hiện đầu tư xây dựng theo kế hoạch vốn được phân bổ, không gây phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản, không để thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước.

8. Tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội: Yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành tập trung thực hiện các cam kết, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để khắc phục những tồn tại, hạn chế thuộc các lĩnh vực được chất vấn, vấn đề cử tri quan tâm và báo cáo kết quả giải quyết tại kỳ họp tiếp theo.

9. Thông qua 18 nghị quyết thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương triển khai, thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua tại kỳ họp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp giám sát, tuyên truyền và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh